

Hán dịch: Đồi Tần, Tam tạng Pháp sư Cưu-ma-la-thập

Việt dịch: Hòa-thượng Thích Thiên Tâm

# KINH NIỆM PHẬT BA-LA-MẬT

PHẨM 5



# NGHI THỨC KINH NIỆM PHẬT BA LA MẬT

TỊNH PHÁP GIỚI CHON NGÔN

**Án Lam.** (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHON NGÔN

**Tu rị tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha.** (3 lần)

TỊNH TAM NGHIỆP CHON NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, truật đà ta phạ, đạt ma ta phạ,  
bà phạ truật độ hám.** (3 lần)

AN THỔ ĐỊA CHON NGÔN

**Năng mờ tam mãn đa, một đà nẫm,**

**Án độ rô độ rô, địa vĩ ta bà-ha.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHON NGÔN

**Án nga nga năng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng.** (3 lần)

## TÁN HƯƠNG

Thủ nhất biện hương bất tùng thiên giáng, phi thuộc địa sanh. Lương nghi vị phán chi tiên, căn nguyên sung tác tam giới. Nhất khí tài phân chi hậu, chi điệp biến mãn thập phương. Siêu nhật nguyệt chi quang hoa, hàm sơn xuyên chi tú lệ. Túc Giới, túc Định, túc Huệ, phi mộc phi hỏa phi yên. Thân lai tại nhất vi trần, tán khứ phổ châu sa giới.

Ngã kim nhiệt hương kim lô đọa thân cúng dường thập phương thường trụ Tam Bảo, sát-hải vạn linh, tất trượng chơn hương, đồng quy chơn tế.

Nam mô Hương Cúng Dường Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)

## KỠ NGUYỆN

Tư thời đệ tử chúng đấng phúng tụng đại thừa kinh Niệm Phật Ba La Mật chuyên tu Tịnh nghiệp hồi hướng Tây Phương, trang nghiêm Tịnh Độ. Nguyên thập phương thường trú Tam Bảo, Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Cực Lạc thế giới đại từ đại bi A Di Đà Phật, đại bi Quan Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, biến pháp giới chư đại Bồ-tát, chư Hiền Thánh Tăng thù từ quang giáng đạo tràng chứng minh công đức, gia hộ cho chúng con tội chướng, báo chướng, phiền não chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu sanh về cõi Phật.

*(đứng lên cắm nhang lên lư hương, rồi chắp tay đứng thẳng và tụng lớn).*

TÁN PHẬT

**Pháp Vương Vô Thượng Tôn**

**Tam-giới vô luân thất**

**Thiên nhân chi Đạo sư**

**Tứ-sanh chi Từ-phụ**

**Ư nhứt niệm quy-y**

**Năng diệt tam-kỳ nghiệp**

**Xưng dương nhược tán thán**

**Ức kiếp mạc năng tận.**

## QUÁN TƯỜNG

**Năng lễ, sở lễ tánh không-tịch,  
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,  
Ngã thử đạo tràng như Đế-châu,  
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,  
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,  
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.**

## ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Nam mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)**

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)**

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế-giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)**

TÁN LƯ HƯƠNG

**Lư hương sạ nhiệt**

**Pháp giới mông huân**

**Chư Phật hải hội tất diêu vãn**

**Tùy xứ kiết tường vân**

**Thành ý phương ân**

**Chư Phật hiện toàn thân.**

**Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát**

**Ma-ha-tát. (3 lần)**

**Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)**

**CHÚ ĐẠI BI**

**Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni.**

**Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết  
đế, thước bát ra da, bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da,  
ma ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa.  
Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật  
ra lăng đà bà.**

**Nam mô na ra cẩn trì hê rị, ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha  
đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt  
đạt đậu, đát diệt tha: Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị,  
ma-ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị**

đà dụng, cu lô cu lô kiết môn, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha, tất đà dạ ta bà ha, ma-ha tất đà dạ ta bà ha, tất đà du nghệ thất bàn ra dạ ta bà ha, na ra cần trì ta bà ha, ma ra na ra ta bà ha, tất ra tăng a mục kê da ta bà ha, ta bà ma ha a tất đà dạ, ta bà ha, giả kiết ra a tất đà dạ ta bà ha, ba đà ma yết tất đà dạ ta bà ha, na ra cần trì bàn đà ra dạ ta bà ha, ma bà lị thắng yết ra dạ ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết  
đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam-mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Lạy đấng Tam-giới Tôn  
Quy mạng mười phương Phật  
Nay con phát nguyện lớn  
Thọ trì Kinh Niệm Phật  
Trên đền bốn ơn nặng  
Dưới cứu khổ tam đồ  
Nếu có ai thấy nghe

**Đều phát Bồ-đề tâm,  
Khi mãn báo thân này  
Sanh qua cõi Cực-lạc.**

**Nam-mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)**

**KHAI KINH KỆ**

**Phật pháp rộng sâu rất nhiệm mầu  
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu  
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng  
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.**

**Nam-mô Linh Sơn Hội Thượng Phật, Bồ-tát  
Ma-ha-tát. (3 lần)**

# KINH NIỆM PHẬT BA-LA-MẬT

## PHẨM THỨ NĂM

### QUÁN THỂ ÂM BỒ-TÁT NIỆM PHẬT VIÊN THÔNG

(Giữa trang 105 – 129) 3350

Này Vi Đề Hy, tất cả chúng sanh từ vô thủy đến nay, vì một niệm bất giác nổi lên, che mờ Bản thể Thường trụ, nhận vật bên ngoài làm tâm; nhận sắc thân, cảnh giới làm tâm. Luôn luôn bỏ mất Tâm chân thật, nên bị cảnh vật xoay chuyển.

Do đó khởi tâm phân biệt, thấy có lớn nhỏ, rộng hẹp, cao hạ ... Nếu xoay được cảnh vật bên ngoài thì thân tâm sẽ sáng suốt, trạm nhiên, trọn đầy, tức thời đồng với Như Lai không khác.

Muốn xoay chuyển ngoại vật, thì không chi bằng sử dụng diệu lực vô úy của danh hiệu Phật. Thật vậy, nhờ xưng niệm Nam-mô A Di Đà Phật mà hành giả nhìn thấy cảnh vật bên ngoài đúng như bản chất thật sự của chúng. Do đó không còn bị ngoại cảnh chi phối, điều phục thân tâm. Và chẳng còn mống khởi tâm phân biệt. Lúc ấy, tuy không rời pháp hội mà biến hiện khắp mười phương quốc độ; trong một lỗ chân lông vẫn chứa đựng cả Hoa tạng Thế giới hải.

Khi xưng niệm danh hiệu Phật, hành giả không để tâm dong ruổi theo thanh trần, mà xoay cái nghe trở vào Chơn tánh, đó là danh hiệu Phật đang tuôn chảy liên miên bất tận thành một dòng Tâm, mà mỗi mỗi sát-na đều hiển hiện Chơn như tánh.

Chính nó thật là Tánh Nghe của mình, chẳng còn hai tướng động và tịnh, toàn là thể vắng lặng, soi chiếu khắp mười phương. Tiếp tục hành trì niệm Phật như thế, chẳng bao lâu thì Tánh Nghe cũng không còn. Khi ấy, Phật Trí tự nhiên tỏa rạng, danh hiệu Phật vẫn tương tục, không gián đoạn.

Này Vi Đề Hy, trong pháp hội Thủ Lăng Nghiêm, tôi đã trình bày nhân địa tu hành Nhĩ Căn Viên Thông cho đại chúng. Nhưng, thời Mạt-pháp các kinh điển dần dần ẩn mất, mà nên biết kinh Thủ Lăng Nghiêm, sẽ bị diệt trước nhất, tiếp sau là kinh Lăng Già, kinh Kim Cương, kinh Ma-ha Bát-nhã, kinh Diệu Pháp Liên Hoa ... Nếu không nương nhờ pháp niệm Phật thì rất khó chứng đắc Nhĩ Căn Viên Thông.

**Bởi vì sao ? Bởi vì Niệm Phật Tam-muội chính là món Viên thông đệ nhất.**

Này Vi Đề Hy, tất cả chúng sanh từ vô thủy đến nay, vì lặn lộn trong đêm tối vô minh, nhận giấc làm cha, lấy vọng kiến làm chỗ nương về, lấy tà kiến làm bạn lữ, lấy biên kiến làm lương dược. Nhận ngã chấp, ngã kiến làm Tâm. Rời xa Tri kiến Giải thoát Vô thượng. Do đó, khởi tâm phân biệt, thấy đúng sai, tà chánh, thiện ác, chân ngụy ... Nếu lọc sạch ngã kiến, ngã chấp thì thân tâm sẽ quang minh, thường tại, chiếu suốt mười phương pháp giới; tức đồng đẳng với Tri Kiến giác ngộ của chư Như Lai. Nếu muốn gạn lọc ngã kiến, ngã chấp, thì không chi hơn là phát huy năng lực vô biên của danh hiệu Phật.

Thật vậy, nhờ chuyên tâm xưng niệm Nam-mô A Di Đà Phật mà hành giả tuần tự chuyển Thức thành Trí. Ngã chấp tự nhiên rơi rụng, ngã kiến tự nhiên tan mất như bong bóng nước dưới ánh mặt trời. Lúc bấy giờ, tuy không lìa cung Đâu Suất mà vẫn phân thân khắp vi trần quốc độ để chuyển pháp luân vô thượng, và khai thị tuệ giác cho vô lượng chúng sanh, giúp hết thảy tứ sanh, cứu hữu cùng ngộ nhập Phật Tri Kiến.

Khi xưng niệm danh hiệu Phật, hành giả không để Thức nương theo nhân duyên mà dấy động, nên chẳng thành tự pháp Y tha khởi. Vì không có sự tham dự của ngã và ngã sở nên Biến kế Sở chấp cũng chẳng tồn tại. Chỉ có danh hiệu Phật vẫn tuôn chảy liên miên bất tận thành một dòng tâm, mà mỗi

**mỗi sát-na đều biểu hiện Vô thượng Diệu viên Thức tâm Tam-muội, tức là Chân Duy Thức Tánh.**

**Tiếp tục hành trì niệm Phật như thế chẳng bao lâu, thì chẳng còn nhìn thấy huyễn tướng của vạn pháp ở bên ngoài và cũng chẳng còn bắt gặp Tám thức ở bên trong. Trong hay ngoài đều giả dối, không thật. Ngay cả tướng Duy thức cũng chẳng có nữa. Vì ba đời mười phương Như Lai, vi trần sát quốc độ, hư không, sắc pháp, tâm vương, tâm sở ... đều không một thứ nào ra ngoài Chân Duy Thức Tánh mà tự hữu, tự sanh, tự diệt. Danh hiệu Phật vẫn tương tục, không gián đoạn, như có, như không, cho đến khi Chân Duy Thức biến mất, Đại Viên Cảnh Trí tự nhiên phơi bày, danh hiệu Phật sẽ dẫn dắt hành giả đi**

vào tánh Viên Thành Thật, chứng Vô sanh Pháp Nhẫn. Do đó, phải nói rằng Niệm Phật là pháp môn đệ nhất dùng để chuyển thức thành trí, mà chúng sanh thời Mạt-pháp phải siêng năng thọ trì.

Này Vi Đề Hy, tất cả chúng sanh từ vô thủy đến nay, bị vô số tư tưởng điên đảo làm khuất lấp tánh Viên giác. Như kẻ ngủ mê chợt thức giấc giữa ngã tư đường cái, chẳng rõ phương hướng, lẫn lộn chánh tà, thấy cong nhìn ngược, bất phân thiện ác. Tư tưởng điên đảo ấy nẩy sanh thân và tâm, rồi nhận thân tứ đại giả hợp làm thân, chấp cái tư tưởng vô minh điên đảo kia làm tâm. Cứ thế mà sanh tử, tử sanh nối nhau không dứt, tạo vòng lẩn quẩn luân hồi.

Nhưng cái vô minh điên đảo ấy cũng chẳng thật. Như hoa đốm, như bóng nước, như ảo tưởng nơi sa mạc, như người ngủ chiêm bao, thấy những sự việc, cảnh vật rõ ràng, nhưng khi thức dậy, thời không còn gì hết. Nếu chuyển hóa vô minh điên đảo thời thân và tâm sẽ thành Giác ngộ. Hoặc không phát tâm tu trì thời vẫn ở mãi trong sanh tử huyễn mộng ấy mà tự vui.

Chỉ có danh hiệu Phật là đầy đủ năng lực nhiệm màu để chuyển hóa vô minh trở nên giác ngộ, chuyển hóa sanh tử trở nên Niết-bàn, chuyển hóa giả huyễn trở nên chân thật.

Vì sao vậy ? Khi xưng niệm Nam-mô A Di Đà Phật, hành giả dần dần thành tựu chánh định Như Lai, tự nhiên phát sanh Tuệ giác Không tánh, vì danh hiệu Phật là Hư không tạng, là

Viên giác tánh, là Vô cấu tạng, là Tịch tịnh tạng ... Nhờ vậy, hành giả biết các pháp đều như huyễn, thời tự nhiên lìa xa các huyễn hóa, sanh diệt. Ngay lúc ấy, bèn thâm nhập Viên giác tánh. Đó gọi là tri huyễn tức ly, ly huyễn tức giác.

Dùng pháp nào để Tri ?

Nếu không phải là diệu dụng của danh hiệu Phật? Không cần phải hủy diệt các thứ huyễn, mới cho chúng nó là huyễn. Không cần thay đổi bản chất huyễn của nó mới gọi là Không. Mà chính cái biết "nhứt thiết pháp là Không" khiến đương thể của huyễn pháp tức là Không.

Tiếp tục xưng niệm Nam-mô A Di Đà Phật như thế, hành giả không phóng tâm theo huyễn cảnh, huyễn sự, mà hướng cái

biết trở vào Viên giác tánh. Đó là danh hiệu Phật đang tuôn chảy liên miên bất tận thành một khối lưu ly sáng rực, vàng vạc. Mà mỗi mỗi sát-na đều hiển lộ Như Lai Tạng, và cái biết cũng không còn nữa. Danh hiệu Phật vẫn tương tục không gián đoạn, hòa tan căn, trần, thức đều nhập vào Viên giác tánh, bình đẳng bất động, thường trụ như hư không và tròn đầy chiếu suốt mười phương.

Bởi vậy, phải nói rằng niệm Phật là pháp môn đệ nhất, sử dụng danh hiệu Như Lai mà thâm nhập Như Lai Tạng, mà chuyển biến huyễn hóa, hư dối trở nên Viên giác tánh. Các hạng chúng sanh thời Mạt-pháp phải siêng năng thọ trì.

Này Vi Đề Hy, tất cả chúng sanh từ vô thủy đến nay, bị phiền não chi phối ngày đêm không tạm dừng, nên nhận vọng tưởng làm Tâm, bỏ quên Thắng giải trí, Vô thượng trí. Rồi lại bị tham, sân, si, mạn, nghi lôi cuốn, và thân kiến, biên kiến, tà kiến, kiến thủ kiến, giới cấm thủ kiến chông chất lấp vùi.

Do đó khởi tâm phân biệt, thấy có mừng có giận, yêu ghét, vui buồn, vinh hoa, hủy nhục ... Nếu tận trừ phiền não thì thân tâm vắng lặng, an nhiên, tự tại, tức đồng với chư Phật không hai không khác.

Muốn tận trừ phiền não, thì không chi hơn là phát huy năng lực Trí giả siêu việt của danh hiệu Nam-mô A Di Đà Phật. Thật vậy nhờ cần mẫn xưng niệm Phật hiệu mà hành giả hiện bày

**Tự Tâm Quang Minh Hiện Lương, chuyển phiền não dữ dội ấy trở thành Bồ-đề thật tướng, đưa hành giả thẳng vào cảnh giới Thánh Tri Tự Chứng.**

Lúc bấy giờ, có khả năng bấm ngón chân xuống mặt đất, sử dụng ấn Địa Xúc để cải biến Ta Bà thành Tịnh độ trang nghiêm, niệm niệm tương ứng với Đại địa Bồ-tát, niệm niệm du hành, giáo hóa xã hội chúng sanh khắp mười phương vi trần hằng hà sa thế giới.

## PHẨM THỨ SÁU

### NĂNG LỰC BẤT TƯ NGHỊ CỦA DANH HIỆU PHẬT

Ngài Quán Thế Âm Bồ-tát bảo bà Vi Đề Hy rằng:

Này Vi Đề Hy, đức Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn trọn đời giáo hóa điều phục chúng sinh, đã ban bố tám vạn bốn ngàn pháp môn tu tập. Nhưng trong đó, niệm Phật là thù thắng đệ nhất.

Vi Đề Hy, trong quá khứ vô lượng vô biên na-do-tha kiếp, các đức Phật Như Lai đã dùng hằng hà sa phương tiện, thí dụ, ngôn thuyết, để diễn bày vô số pháp môn tu tập, đưa hết thảy chúng sanh vào Cảnh Giới Giải Thoát Tối Thượng Nhất Thừa. Nhưng duy chỉ có niệm Phật là cứu cánh đệ nhất.

Vi Đề Hy, hiện tại nơi trăm nghìn muôn ức na-do-tha quốc độ khắp mười phương, các đức Phật Chánh đẳng giác cũng đang dùng hằng hà sa phương tiện, ngôn thuyết, thí dụ để diễn bày vô số pháp môn tu tập, đưa hết thảy chúng sanh dung hóa vào Không tánh, Niết-bàn Diệu Tâm Như Lai Tạng, nhưng duy chỉ có niệm Phật là hữu hiệu, siêu việt đệ nhất. Tại sao vậy ?

Này Vi Đề Hy, hãy kiên nhẫn lắng nghe. Ta sẽ vì các hạng nữ nhân nơi thời Mạt-pháp, cũng như người hiện nay, mà tuyên dương tất cả năng lực bất tư nghị của danh hiệu Nam-mô A Di Đà Phật.

Này Vi Đề Hy, bất cứ chúng sanh nào, hễ nhất tâm xưng niệm danh hiệu Nam-mô A Di Đà Phật...

Dù chỉ một câu duy nhất, thì sẽ xuất sanh những món năng lực bất tư nghị. Như là:

Năng lực bất tư nghị phân biệt rất ráo tự tánh của tất cả các pháp.

Năng lực bất tư nghị thấy rõ tánh chất huyễn hóa của tất cả pháp hữu vi.

Năng lực bất tư nghị thấu triệt tất cả các pháp đều là Phật pháp ở nơi ý nghĩa liễu giải không vướng mắc.

Năng lực bất tư nghị tôn trọng và thừa sự hết thảy chư vị Thiện tri thức.

Năng lực bất tư nghị phân biệt tất cả các pháp mà tự tại vô ngại.

**Năng lực bất tư nghị tùy thuận tất cả căn lành dẫn dắt tới Vô thượng giác.**

**Năng lực bất tư nghị luôn thâm tín điều nhu tất cả Phật Pháp.**

**Năng lực bất tư nghị đại từ bi khoan dung, không chê bai khinh rẻ những môn phi pháp.**

**Năng lực bất tư nghị không bao giờ thối thất Bồ-đề tâm, Bồ-đề nguyện.**

**Năng lực bất tư nghị không hề quên sót danh hiệu Phật. Năng lực bất tư nghị mãi mãi tùy thuận Bản nguyện của chư Phật, chư Bồ-tát.**

**Năng lực bất tư nghị đưa hết thầy chúng sanh an trụ vào biển cả Đại nguyện vô lượng công đức của đức Phật A Di Đà.**

Năng lực bất tư nghị cải biến Ta bà thành Tịnh độ vi diệu trang nghiêm, đồng cội Cực Lạc không khác.

Này Vi Đề Hy, bất cứ chúng sanh nào chấp trì danh hiệu Nam-mô A Di Đà Phật, trọn đời nhất tâm xưng niệm không chán mỏi, thì sẽ đắc thắng những pháp vô cấu nhiễm, nghĩa là không dính mắc.

Không dính mắc tất cả cảnh giới bên trong và bên ngoài. Không dính mắc hơi thở và sự điều hòa hơi thở.

Không dính mắc tất cả pháp chỉ và tất cả pháp quán. Không dính mắc các tâm sở tầm, tư.

Không dính mắc vào những trạng thái hỷ, lạc, khinh an ...

Không dính mắc vào trạng thái xả, nhất tâm.

**Không dính mắc vào Không vô biên xứ, Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tướng phi phi tướng xứ ...**

**Không dính mắc vào tất cả pháp hữu lậu cũng như vô lậu.**

**Không dính mắc vào tất cả những pháp đã học.**

**Không dính mắc vào tất cả những căn lành.**

**Không dính mắc vào tất cả chỗ thọ sanh, giai tầng xuất thân, gia thế, dòng dõi.**

**Không dính mắc vào tất cả giới luật, thiên định, công hạnh tu tập.**

**Không dính mắc vào ý nguyện mong cầu xuất ly, giải thoát.**

**Không dính mắc vào tất cả sự biện giải và tranh cãi.**

**Không dính mắc vào sự nỗ lực để tinh tấn.**

**Không dính mắc vào tư tưởng chán ghét thế gian.**

**Không dính mắc vào tất cả pháp tương ưng hành và những pháp bất tương ưng hành.**

**Không dính mắc vào ngay cả danh hiệu Phật.**

**Này Vi Đề Hy, bất cứ chúng sanh nào siêng năng xưng niệm Nam-mô A Di Đà Phật chẳng lười mỏi, chẳng lui sụt, thì chắc chắn phát huy những pháp chân thật, nghĩa là không dối gạt.**

**Không dối gạt tự thân.**

**Không dối gạt tha nhân.**

**Không dối gạt quốc pháp.**

**Không dối gạt vì bị áp chế bởi quyền lực kẻ mạnh.**

**Không dối gạt vì bị thao túng bởi nữ sắc.**

**Không dối gạt chư vị Thiện tri thức như Sư trưởng, bạn đồng học, đồng tu.**

**Không dối gạt tất cả những pháp đã học.**

**Không dối gạt tất cả những pháp chưa học.**

**Không dối gạt đoàn thể Tăng-già.**

**Không dối gạt chỗ tri giải của tự tâm.**

**Không dối gạt chỗ nhận biết của người khác.**

**Không dối gạt tất cả chư Thánh Nhân, Bồ-tát, Như Lai.**

**Này Vi Đề Hy, bất cứ chúng sanh nào thường xuyên xưng niệm Nam-mô A Di Đà Phật thiết tha, hân ngưỡng, dẫu gặp cảnh ngộ nào cũng chẳng thối chí, thì chiêu cảm những hạnh lành bất tư nghị. Như là:**

**Tự tại hạnh, vì an nhiên giữa tất cả chướng duyên nơi cõi Ta Bà để thành tựu thế nguyện.**

**Tam-muội hạnh, vì nhất tâm, bất loạn.**

**An trụ hạnh, vì luôn luôn an trụ trong lực dụng của danh hiệu Phật.**

**Trí huệ hạnh, vì hiểu biết tất cả tướng trạng và thú hưởng của Nhân Quả.**

**Thiện hữu hạnh, vì cung kính tôn trọng cúng dường tất cả Thiện tri thức để học hỏi Phật Pháp.**

**Cầu pháp hạnh, vì khát khao mong cầu pháp Bí mật tạng, Liễu nghĩa tạng của Như Lai thừa đạo.**

**Sám hối hạnh, vì thường đem cả ba nghiệp trong sạch mà đối trước chư Phật, chư Bồ-tát phát thệ sám hối, nguyện từ nay về sau không tái phạm.**

**Trang nghiêm hạnh, vì luôn luôn đem hết thảy công đức hồi hướng trang nghiêm cõi Phật.**

**Trì giới hạnh, vì khéo giữ gìn giới luật không sai sót.**

**Như Lai hạnh, vì phát nguyện thành tựu mọi ước muốn của hết thảy chúng sanh.**

**Này Vi Đề Hy, bất cứ chúng sanh nào kiên trì, dũng mãnh, xưng niệm Nam-mô A Di Đà Phật, như mũi tên bắn thẳng tới đích nhắm, thì thành tựu những pháp Tinh Tấn, nghĩa là không mồi nhọc nhàm chán. Như là:**

**Thân cận tất cả thiện tri thức để cầu học, mà tâm không mỗi nhọc nhàm chán. Thọ trì tất cả Phật Pháp, mà tâm không mỗi nhọc nhàm chán.**

**Nghe học Chánh Pháp Như Lai, mà tâm không mỗi nhọc nhàm chán. Quán sát tư duy tất cả Phật Pháp, mà tâm không mỗi nhọc nhàm chán.**

**Thấy rõ chúng sanh ngộ nghịch càng cường, mà tâm không mỗi nhọc nhàm chán.**

**Giáo hóa và điều phục tất cả chúng sanh vào pháp môn niệm Phật, mà tâm không mỗi nhọc nhàm chán.**

**Đối trước những chướng duyên hiểm nạn, mà tâm không mỗi nhọc nhàm chán.**

**Nhìn Phật đạo dài xa, trắc trở, mà tâm không mỗi nhọc nhàm chán.**

**Cúng dường tất cả thiện tri thức như cúng dường chư Phật, mà tâm không mỗi nhọc nhàm chán.**

**Thực hành Bồ-tát hạnh, mà tâm không mỗi nhọc nhàm chán.**

**Này Vi Đề Hy, bất cứ chúng sanh nào khẩn thiết, chí thành xưng niệm Nam-mô A Di Đà Phật, không xao lãng, thì chúng đắc những pháp giác tri siêu việt, tối thắng. Như là:**

**Giác tri tất cả pháp đều cùng một thể tánh, như lưu ly sáng sạch và thanh tịnh như hư không.**

**Giác tri tất cả pháp luôn hiện bày vô lượng tướng.**

**Giác tri tất cả pháp đều xuất phát từ một niệm.**

**Giác tri tất cả cảnh trạng nhiễm, tịnh của thế gian đều do thiện nghiệp và bất thiện nghiệp của chúng sanh hiện ra.**

**Giác tri tất cả phiền não, tập khí của chúng sanh đều do vô minh sanh khởi.**

**Giác tri tất cả sở hành của chúng sanh đều như huyễn.**

**Giác tri tất cả vọng nghiệp sai biệt của chúng sanh đều lưu xuất từ chân như thường.**

**Giác tri bản nguyện lực của chư Phật là thậm thâm vi diệu khó nghĩ bàn.**

**Giác tri năng lực hộ trì của chư Phật không bao giờ bỏ sót một chúng sanh nào cả.**

**Giác tri tất cả Phật độ đều bình đẳng, vô ngại.**

**Này Vi Đề Hy, bất cứ chúng sanh nào chuyên tâm trì niệm danh hiệu Nam-mô A Di Đà Phật, dẫu chỉ một ngày cho tới bảy ngày, hoặc nhiều lần của bảy ngày, thì cảm ứng những năng lực tổng trì không thể nghĩ bàn.**

**Như là: Tổng trì tất cả phước đức, thiện căn đã tích tập trong nhiều kiếp quá khứ, phát sanh trí tuệ giải thoát.**

**Tổng trì tất cả pháp quyết định chân thật, đoạn trừ hết những nghi ngờ, lầm lẫn.**

**Tổng trì tất cả nghĩa lý bí mật của Như Lai thừa. Tổng trì tất cả nghĩa lý sâu mầu của khế kinh do đức Thích Ca giảng nói.**

**Tổng trì tất cả Bản nguyện chư Phật ba đời, mà phát tâm hoan hỷ. Tổng trì tất cả vi tế hạnh của chư Bồ-tát.**

**Tổng trì tất cả Tam-muội, thu nhiếp vào trong Niệm Phật Tam-muội, như sữa hòa tan trong nước.**

**Tổng trì tất cả xu hướng Đại thừa mà không chống trái.**

**Tổng trì Không tánh của tất cả pháp hữu vi hoặc vô vi, siêu việt hữu, vô, đoạn, thường.**

**Nam-mô Linh Sơn Hội Thượng Phật, Bồ-tát**

**Ma-ha tát. (3 lần)**

## MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

Quán-tự-tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời, chiếu kiến ngũ-uân giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá-Lợi-Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý-thức-giới.

**Vô vô-minh, diệt vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận. Vô khô, tập, diệt, đạo; vô trí, diệt vô đắc, dĩ vô sở-đắc cố.**

**Bồ-đề-tát-đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.**

**Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ, chân thiệt bất hư.**

**Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:**

**Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha.**

(3 lần)

VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH  
CHON NGÔN

**Nam-mô A di đà bà dạ**

**Đa tha dà đa dạ, đa địa dạ tha:**

**A di rị đô bà tỳ**

**A di rị đa tất đam bà tỳ**

**A di rị đa tỳ ca lan đế**

**A di rị đa tỳ ca lan đa**

**Dà di nị dà dà na**

**Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)**

ĐÁNH LỄ TAM THIÊN PHẬT DANH

**Nam-mô Tỳ Lô Giá Na Phật**

**Nam-mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật**

**Nam-mô A Di Đà Phật**

**Nam-mô Chân Kế Phật**

**Nam-mô Tín Cam Lồ Phật**

**Nam-mô Bất Trước Tướng Phật**

**Nam-mô Ly Phân Biệt Hải Phật**

**Nam-mô Bảo Kiên Minh Phật**

**Nam-mô Lê Đà Bộ Phật**

**Nam-mô Tùy Nhựt Phật**

**Nam-mô Thanh Tịnh Phật**

**Nam-mô Minh Lực Phật**

**Nam-mô Công Đức Tụ Phật**

**Nam-mô Cụ Túc Đức Phật**

**Nam-mô Đoan Nghiêm Hải Phật**

**Nam-mô Tu Di Sơn Phật**

**Nam-mô Hoa Thí Phật**

**Nam-mô Vô Trước Trí Phật**

**Nam-mô Vô Biên Tòa Phật**

**Nam-mô Ái Trí Phật**

**Nam-mô Bàn Đà Nghiêm Phật**

**Nam-mô Thanh Tịnh Trụ Phật**

**Nam-mô Sanh Pháp Phật**

**Nam-mô Tướng Minh Phật**

**Nam-mô Tư Duy Lạc Phật**

**Nam-mô Nhạo Giải Thoát Phật**

**Nam-mô Tri Đạo Lý Phật**

**Nam-mô Đa Văn Hải Phật**

**Nam-mô Trì Hoa Phật**

**Nam-mô Bất Tùy Thế Phật**

**Nam-mô Hỷ Chúng Phật**

**Nam-mô Khổng Tước Âm Phật**

**Nam-mô Đoạn Hữu Ái Cấu Phật**

**Nam-mô Oai Nghi Tế Phật**

**Nam-mô Linh Sơn Hội Thượng Phật, Bồ-tát**

**Nam-mô Quan Thế Âm Bồ-tát.**

## HỒI HƯƠNG

**Phúng kính công đức thù thắng hạnh  
Vô biên thắng phước giai hồi hương  
Phổ nguyện pháp giới chư chúng-sanh  
Tốc vãng vô lượng quang Phật-sát.**

**Nguyện tiêu tam chương trừ phiền-não  
Nguyện đắc trí tuệ chơn minh liễu  
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ  
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.**

**Nguyện sanh Tây-phương Tịnh-độ trung  
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu  
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh  
Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.**

**Nguyện dĩ thử công đức  
Phổ cập ư nhất thiết  
Ngã đẳng dữ chúng-sanh  
Giai cộng thành Phật đạo.**

## PHỤC NGUYỆN

*Thượng lai đệ tử chúng đấng phúng tụng đại thừa Kinh Niệm Phật Ba La Mật cập niệm Phật công đức chuyên tu tịnh nghiệp hồi hướng Tây-phương, trang nghiêm Tịnh Độ. Nguyên thập phương thường trú Tam Bảo, Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Cực Lạc thế giới A Di Đà Phật, đại bi Quan Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, biến pháp giới chư đại Bồ-tát, chư Hiền Thánh Tăng tùy từ chứng minh công đức, gia hộ cho chúng con tội chướng, báo chướng, phiền não chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu sanh về cõi Phật. Phổ nguyện: âm siêu dương thối, pháp giới chúng-sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo. Nam mô A Di Đà Phật.*

## TAM TỰ QUY Y

**Tự Quy-y Phật, Đương nguyện chúng-sanh, Thể giải  
đại đạo, Phát Vô-thượng tâm.**

**Tự Quy-y Pháp, Đương nguyện chúng-sanh, Thâm  
nhập kinh tạng, Trí huệ như hải.**

**Tự Quy-y Tăng, Đương nguyện chúng-sanh, Thống lý  
đại chúng, Nhất thiết vô ngại.**

**Nguyện đem công đức này  
Hướng về khắp tất cả  
Đệ tử và chúng-sanh  
Đều trọn thành Phật đạo.**